

Bộ, tỉnh: Hải Phòng

Mẫu 2C/TCTW-98

Đơn vị trực thuộc: xã Vĩnh Hải

SƠ YẾU LÝ LỊCH



Số hiệu cán bộ, công chức

- 1) Họ và tên khai sinh: **LƯƠNG THỊ DI** Giới tính: Nữ
- 2) Các tên gọi khác: không
- 3) Cấp ủy hiện tại: Cấp ủy kiêm:

Chức vụ (Đảng, đoàn thể, Chính quyền, kể cả chức vụ kiêm nhiệm
Chi ủy viên) Phụ cấp chức vụ:

4) Sinh ngày 12 tháng 7 năm 1977

5) Nơi sinh: Vĩnh Hải - Hải Phòng

6) Quê quán: Vĩnh Hải - Hải Phòng

7) Nơi ở hiện nay: Vĩnh Hải - Hải Phòng

Điện thoại: 0983224100

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Vĩnh Hải - Hải Phòng

8) Dân tộc: Kinh 9) Tôn giáo: Không.

10) Thành phần gia đình xuất thân: nông dân

11) Nghề nghiệp bản thân trước khi được tuyển dụng: Giáo viên hợp đồng

12) Ngày được tuyển dụng: 20/08/2001; Vào cơ quan nào, ở đâu: trường THCS An Hòa

13) Ngày vào cơ quan hiện đang công tác: tháng 9/2001, Ngày tham gia cách mạng:.....

14) Ngày vào Đảng Cộng sản Việt Nam: 03/03/2005 Ngày chính thức: 03/03/2006

15) Ngày tham gia các tổ chức chính trị, xã hội:.....

16) Ngày nhập ngũ: ... / ... / Ngày xuất ngũ: ... / ... / Quân hàm, chức vụ cao nhất (năm):

17) Trình độ học vấn: Giáo dục phổ thông: 12/12 Học hàm, học vị cao nhất:

- Lý luận chính trị: - Ngoại ngữ: Bậc 3

18) Công tác chính đang làm: Giáo viên

19) Ngạch công chức: V.07.04.30 Bậc lương: 3 hệ số: 5,08 từ tháng 4/2025

20) Danh hiệu được phong:

21) Sở trường công tác: Giảng dạy Công việc đã làm lâu nhất: Giáo viên

22) Khen thưởng: Chiến sĩ thi đua cấp Thành phố; Bằng khen của Bộ GD&ĐT

23) Kỷ luật: Không.

24) Tình trạng sức khỏe: Tốt Cao: 1,53 m, Cân nặng: 55 (kg), Nhóm máu:

25) Số chứng minh nhân dân: 031177015704 Thương binh loại: Gia đình liệt sĩ:

26) ĐÀO TẠO, BỒI DƯỠNG VỀ CHUYÊN MÔN, NGHIỆP VỤ, LÝ LUẬN CHÍNH TRỊ, NGOẠI NGỮ



Tên trường	Ngành học hoặc tên lớp học	Thời gian học	Hình thức học	Văn bằng, chứng chỉ, trình độ
Cao đẳng sư phạm Hải Phòng	Sư phạm Hóa – sinh	Từ 5/9/ 1996 Đến 30/6/ 1999	Chính quy	Bằng tốt nghiệp cao đẳng
Đại học Hải Phòng	Sư phạm Hóa	Từ 5/9/ 2004 Đến 5/12/ 2006	Tại chức	Bằng tốt nghiệp đại học
Trường CD Cộng Đồng	Tiếng Anh	Từ 11/5/ 2015 Đến 12/10/ 2015	Tại chức	Tiếng anh bậc 3
Trường CD Cộng Đồng	Tin Học	Từ 08/7/ 2015 Đến 17/10/ 2015	Tại chức	Chứng chỉ kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản.

27) TÓM TẮT QUÁ TRÌNH CÔNG TÁC

Tháng/năm		Đơn vị công tác (đang, chính quyền, đoàn thể, tổ chức xã hội)	Chức danh/ chức vụ
Từ	Đến		
9/1999	8/2001	Trường THCS An hòa	Giáo viên
9/2001	nay	Trường THCS Đồng Minh	Giáo viên

28) ĐẶC ĐIỂM LỊCH SỬ BẢN THÂN

- a) Khai rõ: bị bắt, bị tù, đã khai báo cho ai, những vấn đề gì:
- b) Bản thân có làm việc trong chế độ cũ:

29) QUAN HỆ VỚI NƯỚC NGOÀI

- Tham gia hoặc có quan hệ với các tổ chức chính trị, kinh tế, xã hội nào ở nước ngoài
- Có thân nhân (Bố, mẹ, vợ, chồng, con, anh chị em ruột) ở nước ngoài:

30) QUAN HỆ GIA ĐÌNH

a) Về bản thân: Bố, Mẹ, Vợ, các con, anh chị em ruột

Mối quan hệ	Họ và tên	Năm sinh	Quê quán, nghề nghiệp, chức danh, chức vụ, đơn vị công tác, học tập, nơi ở (trong, ngoài nước); thành viên các tổ chức chính trị - xã hội (trong, ngoài nước); làm việc cho chế độ cũ, tiền án, tiền sự (nếu có)
Bố đẻ	Lương Văn Vừng	1945	Quê quán : xã Vĩnh Hải, thành phố Hải Phòng Nghề nghiệp : Nông nghiệp Nơi ở hiện nay: xã Vĩnh Hải, thành phố Hải Phòng
Mẹ đẻ	Nguyễn Thị Bường	1947	Quê quán : Xã Vĩnh Thuận thành phố Hải Phòng Nghề nghiệp : Nông nghiệp Nơi ở hiện nay: đã chết năm 2020
Chồng	Mai Văn Khải	1977	Quê quán : xã Vĩnh Hải, thành phố Hải Phòng Nghề nghiệp : Giáo viên trường TH Đồng Minh Nơi ở hiện nay: xã Vĩnh Hải, thành phố Hải Phòng
	Mai Thị Lương	2003	Quê quán : xã Vĩnh Hải, thành phố Hải Phòng

Con			Nghề nghiệp : Công nhân
Con	Mai Đức Trí	2008	Quê quán : xã Vĩnh Hải, thành phố Hải Phòng Nghề nghiệp : Học sinh trường THPT Vĩnh Bảo Nơi ở hiện nay: xã Vĩnh Hải, thành phố Hải Phòng
Anh ruột	Lương Văn Vung	1972	Quê quán : xã Vĩnh Hải, thành phố Hải Phòng Nghề nghiệp : Công nhân Nơi ở hiện nay: xã Vĩnh Hải, thành phố Hải Phòng
Chị ruột	Lương Thị Vi	1975	Quê quán : xã Vĩnh Hải, thành phố Hải Phòng Nghề nghiệp : Công nhân Nơi ở hiện nay: xã Vĩnh Hải, thành phố Hải Phòng



b) Cha, Mẹ, anh chị em ruột (bên vợ hoặc chồng)

Mối quan hệ	Họ và tên	Năm sinh	Quê quán, nghề nghiệp, chức danh, chức vụ, đơn vị công tác, học tập, nơi ở (trong, ngoài nước); thành viên các tổ chức chính trị - xã hội (trong, ngoài nước); làm việc cho chế độ cũ, tiền án, tiền sự (nếu có)
Bố chồng	Mai Văn Hưng	1955	Quê quán : xã Vĩnh Hải, thành phố Hải Phòng Nghề nghiệp : Nông nghiệp Nơi ở hiện nay: đã chết tháng 5/2025
Mẹ chồng	Ngô Thị Dinh	1950	Quê quán : xã Vĩnh Hải, thành phố Hải Phòng Nghề nghiệp : Nông nghiệp Nơi ở hiện nay: xã Vĩnh Hải, thành phố Hải Phòng
Em chồng	Mai Văn Quang	1979	Quê quán : xã Vĩnh Hải, thành phố Hải Phòng Nghề nghiệp : Nông nghiệp Nơi ở hiện nay: xã Vĩnh Hải, thành phố Hải Phòng
Em chồng	Mai Văn Sứ	1987	Quê quán : xã Vĩnh Hải, thành phố Hải Phòng Nghề nghiệp : Trình duyệt Nơi ở hiện nay: Quán Trữ, thành phố Hải Phòng

31) HOÀN CẢNH KINH TẾ GIA ĐÌNH

- Quá trình lương của bản thân:

Tháng/năm		Mã số	Bậc lương	Hệ số lương
Từ	Đến			
1/8/2001	30/9/2004	15.113	1	1,78
01/10/2004	28/2/2005	15a.202	1	2,1
01/3/2005	30/5/2007	15a.202	2	2,41
01/6/2007	30/5/2010	15a.201	3	3,0
1/6/2010	31/8/2012	15a.201	4	3,33
01/9/2012	31/8/2015	15a.201	5	3,66
01/9/2015	31/5/2016	15a.201	6	3,99
01/6/2016	30/11/2017	V.07.04.11	6	3,99
01/12/2017	30/11/2020	V.07.04.11	7	4,32
01/12/2020	28/02/2023	V.07.04.11	8	4,65

01/03/2023	30/11/2023	V.07.04.11	9	4,98
01/12/2023	30/3/2025	V.07.04.31	4	5,02
01/04/2025	Đến nay	V.07.04.30	3	5,08

- Nguồn thu nhập chính của gia đình (hàng năm):

+ lương: 400 000 000 đồng/năm.

+ Các nguồn khác:

- Nhà ở: + Được cấp, được thuê, loại nhà:, tổng diện tích sử dụng: m²

+ Nhà tự mua, tự xây, loại nhà: tự xây, tổng diện tích sử dụng: 96 m²

- Đất ở: + Đất được cấp: m², + Đất tự mua: 300 m²

- Đất sản xuất, kinh doanh: (Tổng diện tích đất được cấp, tự mua, tự khai phá ...)

Người khai

Tôi xin cam đoan những
lời khai trên đây là đúng sự thật

LT

Lương Thị Di

Ngày 09 tháng 02 năm 2026

Xác nhận của cơ quan quản lý



BÍ THƯ
Phạm Xuân Hùng

Vĩnh Hải, ngày 09 tháng 02 năm 2026

PHIẾU KHAI VỀ CHÍNH TRỊ

I. SƠ LƯỢC LÝ LỊCH

1. Bản thân

- Họ và tên LƯƠNG THỊ DI ; Nam/nữ: nữ
- Tên gọi khác:
- Ngày, tháng, năm sinh: 12/7/1977; Nơi sinh xã Vĩnh Hải, thành phố Hải Phòng
- Quê quán: xã Vĩnh Hải, thành phố Hải Phòng
- Nơi ở hiện nay xã Vĩnh Hải, thành phố Hải Phòng
- Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Xóm Quyết Tiến xã Vĩnh Hải, thành phố Hải Phòng
- Số căn cước công dân: 031177015704
- Ngày vào Đảng 03/3/2005; Ngày chính thức 03/3/2006
- Trình độ các mặt: + Chuyên môn: Đại học
+ Lý luận chính trị:
+ Quản lý nhà nước:
- Chức vụ, đơn vị công tác: Trường THCS Đồng Minh

2. Tóm tắt quá trình công tác

Từ tháng, năm đến tháng, năm	Làm nghề gì, chức vụ, đơn vị công tác (Đảng, chính quyền, đoàn thể, kinh tế, văn hóa, xã hội...)
Từ tháng 9/1999 đến tháng 8/2001	Làm giáo viên tại Trường THCS An Hòa
Từ tháng 9/2001 đến nay	Làm giáo viên tại Trường THCS Đồng Minh

3. Tóm tắt lịch sử chính trị bản thân

- Đặc điểm lịch sử, tiền án (nếu có): Không
- Khen thưởng: Chiến sĩ thi đua cấp Thành phố, Bằng khen của bộ giáo dục
- Kỷ luật: Không
- Quan hệ với cá nhân, tổ chức nước ngoài (theo Quy định số 58-QĐ/TW, ngày 08/02/2022 của Bộ Chính trị): Không

II. QUAN HỆ GIA ĐÌNH

1. Cha đẻ

Họ và tên: Lương Văn Vừng Tên gọi khác: Không có tên gọi khác.
Ngày, tháng, năm sinh: 1945 Nơi sinh: xã Vĩnh Hải, thành phố Hải Phòng
Quê quán: xã Vĩnh Hải, thành phố Hải Phòng.



Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: xã Vĩnh Hải, thành phố Hải Phòng

Nơi ở hiện nay: xã Vĩnh Hải, thành phố Hải Phòng

Số căn cước công dân số 031045005860 Ngày cấp 05/7/2021 Nơi cấp: CCS

Quốc tịch: Việt Nam ; Ngày vào Đảng:.....

Nghề nghiệp, chức vụ, đơn vị công tác: Nông dân

Thái độ chính trị Nghiêm túc chấp hành chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của nhà nước.

Tiền án (nếu có), Không

Liên quan đến chế độ cũ (nếu có) Không

Họ và tên cha: Lương Văn Thủ Năm sinh: 1897

Họ và tên mẹ: Nguyễn Thị Tít Năm sinh: 1899

Họ và tên vợ: Nguyễn Thị Bường Năm sinh: 1947

2. Mẹ đẻ

Họ và tên: **Nguyễn Thị Bường** Tên gọi khác: Không có tên gọi khác.

Ngày, tháng, năm sinh: 1947 Nơi sinh xã Vĩnh Thuận, tp Hải Phòng

Quê quán: xã Vĩnh Thuận, tp Hải Phòng

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: xã Vĩnh Hải, thành phố Hải Phòng

Nơi ở hiện nay: (nếu đã chết, ghi ở đây): Đã chết năm 2020

Số căn cước công dân Ngày cấp Nơi cấp

Quốc tịch: Việt Nam ; Ngày vào Đảng:.....

Nghề nghiệp, chức vụ, đơn vị công tác: Nông dân

Thái độ chính trị: Trung thành với Đảng cộng sản Việt Nam.

Tiền án (nếu có), Không .

Liên quan đến chế độ cũ (nếu có) Không .

Họ và tên cha: Nguyễn Văn Thắm Năm sinh: 1907

Họ và tên mẹ: Nguyễn Thị Hoài Năm sinh: 1910

Họ và tên chồng: Lương Văn Vừng Năm sinh: 1945

3. Chồng

Họ và tên: **Mai Văn Khải** Tên gọi khác: Không có tên gọi khác.

Ngày, tháng, năm sinh: 19/8/1977 Nơi sinh xã Vĩnh Hải, thành phố Hải Phòng

Quê quán: xã Vĩnh Hải, thành phố Hải Phòng

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: xã Vĩnh Hải, thành phố Hải Phòng

Nơi ở hiện nay: xã Vĩnh Hải, thành phố Hải Phòng

Số căn cước công dân 031077016896; Ngày cấp 08/3/2024; Nơi cấp CCS.

Quốc tịch: Việt nam ; Ngày vào Đảng: 20/6/2006; Ngày chính thức 20/6/2007

Nghề nghiệp, chức vụ, đơn vị công tác: Giáo viên trường TH Đồng Minh

Thái độ chính trị: Trung thành với Đảng cộng sản Việt Nam.

Tiền án (nếu có), Không

Liên quan đến chế độ cũ (nếu có) Không

Họ và tên cha: Mai Văn Hưng Năm sinh: 1955

Họ và tên mẹ: Ngô Thị Dinh Năm sinh:1950

Họ và tên vợ: Lương Thị Di Năm sinh:1977

4. Cha Chồng

Họ và tên: **Mai Văn Hưng** Tên gọi khác: Không có tên gọi khác.

Ngày, tháng, năm sinh:1955 Nơi sinh: xã Vĩnh Hải, thành phố Hải Phòng

Quê quán: xã Vĩnh Hải, thành phố Hải Phòng

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú Cấp Lục xã Vĩnh Hải, thành phố Hải Phòng

Nơi ở hiện nay: đã chết năm 2025

Số căn cước công dân 031055009583 Ngày cấp 28/8/2021 Nơi cấp Cục cảnh sát

Quốc tịch:Việt Nam; Ngày vào Đảng:.....

Nghề nghiệp, chức vụ, đơn vị công tác:Nông dân

Thái độ chính trị: Nghiêm túc chấp hành chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của nhà nước.

Tiền án (nếu có), Không

Liên quan đến chế độ cũ (nếu có) Không

Họ và tên cha: Mai Xuân Hạm Năm sinh:1920

Họ và tên mẹ: Bùi Thị Ưởng Năm sinh: 1923

Họ và tên vợ: Ngô Thị Dinh Năm sinh:1950

4. Mẹ Chồng

Họ và tên: **Ngô Thị Dinh** Tên gọi khác: Không có tên gọi khác.

Ngày, tháng, năm sinh:01/01/1950 Nơi sinh xã Vĩnh Hải, thành phố Hải Phòng

Quê quán: xã Vĩnh Hải, thành phố Hải Phòng

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: xã Vĩnh Hải, thành phố Hải Phòng

Nơi ở hiện nay: xã Vĩnh Hải, thành phố Hải Phòng

Số căn cước công dân: 031150004087 Ngày cấp 20/4/2021Nơi cấp cục cảnh sát

Quốc tịch:Việt Nam; Ngày vào Đảng:.....

Nghề nghiệp, chức vụ, đơn vị công tác: Nông nghiệp

Thái độ chính trị: Trung thành với Đảng cộng sản Việt Nam.

Tiền án (nếu có),Không

Liên quan đến chế độ cũ (nếu có) Không

Họ và tên cha: Ngô Văn Quýnh Năm sinh:1909

Họ và tên mẹ: Vũ Thị Vị Năm sinh: 1908

Họ và tên vợ: Mai Văn Hưng Năm sinh:1955

6. Con đẻ

6.1. con đẻ thứ nhất

Họ và tên: **Mai Thị Lương** Tên gọi khác: Không có tên gọi khác.

Ngày, tháng, năm sinh: 28/03/2003 Nơi sinh: xã Vĩnh Hải, thành phố Hải Phòng

Quê quán: xã Vĩnh Hải, thành phố Hải Phòng

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú xã Vĩnh Hải, thành phố Hải Phòng

Nơi ở hiện nay: xã Vĩnh Hải, thành phố Hải Phòng



Số căn cước công dân 031303007619 Ngày cấp 24/4/2021 Nơi cấp CCS

6.2 Con đẻ thứ 2

Họ và tên: **Mai Đức Trí** Tên gọi khác: Không có tên gọi khác.

Ngày, tháng, năm sinh: 30/07/2008 Nơi sinh: xã Vĩnh Hải, thành phố Hải Phòng
Quê quán: xã Vĩnh Hải, thành phố Hải Phòng

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú xã Vĩnh Hải, thành phố Hải Phòng

Nơi ở hiện nay: xã Vĩnh Hải, thành phố Hải Phòng

Số căn cước công dân 031208007103 Ngày cấp 24/4/2021 Nơi cấp Cục cảnh sát

7. Anh ruột

7.1 Anh trai

Họ và tên: **Lương Văn Vượng** Tên gọi khác: Không có tên gọi khác.

Ngày, tháng, năm sinh: 1972 Nơi sinh xã Vĩnh Hải, thành phố Hải Phòng

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: xã Vĩnh Hải, thành phố Hải Phòng

Nơi ở hiện nay: xã Vĩnh Hải, thành phố Hải Phòng

Số căn cước công dân 031072005978 Ngày cấp 23/9/2022 Nơi cấp Cục cảnh sát

7.2. Chị gái

Họ và tên: **Lương Thị Vi** Tên gọi khác: Không có tên gọi khác.

Ngày, tháng, năm sinh: 1975 Nơi sinh: xã Vĩnh Hải, thành phố Hải Phòng

Quê quán: xã Vĩnh Hải, thành phố Hải Phòng

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: xã Vĩnh Hải, thành phố Hải Phòng

Nơi ở hiện nay: xã Vĩnh Hải, thành phố Hải Phòng

Số căn cước công dân 031175004494 Ngày cấp 25/4/2021 Nơi cấp Cục cảnh sát

III. MỐI QUAN HỆ KHÁC CÓ ẢNH HƯỞNG CHÍNH TRỊ ĐỐI VỚI BẢN THÂN (nếu có)

Không có.

Tôi xin cam đoan những lời khai trên là đúng sự thật, nếu sai tôi xin chịu hoàn toàn trách nhiệm.

T/M ĐẢNG ỦY (CHI ỦY)

(ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)



BÍ THƯ
Phạm Xuân Hùng

NGƯỜI KHAI

(ký, ghi rõ họ tên)

Lương Thị Di

Vĩnh Hải, ngày 07 tháng 02 năm 2026

NHẬN XÉT CỦA CHI BỘ ĐỐI VỚI ĐẢNG VIÊN

(của chi bộ nơi đảng viên đang sinh hoạt)

- Họ và tên đảng viên được nhận xét: **Lương Thị Di**

- Chức vụ hiện nay: Chi ủy viên

Tóm tắt ý kiến nhận xét những ưu, khuyết điểm chính:

I. Ưu điểm:

1. Về tư tưởng chính trị:

Có bản lĩnh chính trị vững vàng, tuyệt đối trung thành với mục đích lý tưởng cách mạng của Đảng, mục tiêu độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội, Chủ nghĩa Mác - Lê nin và tư tưởng Hồ Chí Minh. Thực hiện nghiêm túc các nguyên tắc tổ chức, kỷ luật của Đảng. Luôn nêu cao tinh thần trách nhiệm, chấp hành nghiêm Cương lĩnh, Điều lệ, các nghị quyết, quy định của Đảng, pháp luật, chính sách của Nhà nước; tích cực vận động, tuyên truyền gia đình và nhân dân thực hiện đường lối, quan điểm, chủ trương, nghị quyết của Đảng, pháp luật của Nhà nước; giữ gìn sự đoàn kết trong Đảng. Không tán thành và kiên quyết đấu tranh với những hiện tượng nói trái, làm trái đường lối, quan điểm của Đảng.

2. Về phẩm chất đạo đức, lối sống:

- Có lối sống lành mạnh, luôn rèn luyện, giữ gìn phẩm chất của người cán bộ, đảng viên.

- Tích cực, tự giác, gương mẫu trong “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”; phát huy tính tiên phong gương mẫu và trách nhiệm nêu gương của người đứng đầu cơ quan.

3. Về thực hiện nhiệm vụ chức trách, nhiệm vụ được giao:

- Nghiêm túc thực hiện sự chỉ đạo của Trung ương, Thành ủy, Quận ủy về công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành; cùng tập thể lãnh đạo cơ quan hoàn thành tốt chức trách, nhiệm vụ được phân công.

- Trong quá trình thực hiện chức trách, nhiệm vụ đã thực hiện đúng nguyên tắc tập trung dân chủ trong sinh hoạt đảng, trong hoạt động của tập thể. Thẳng thắn

trách nhiệm trong góp ý xây dựng và luôn nhất quán, đồng thuận, tích cực triển khai các chủ trương, nghị quyết của Trung ương, Thành ủy, Quận ủy vào cuộc sống.

4. Về ý thức tổ chức kỷ luật:

- Chấp hành và phục tùng nghiêm túc sự phân công, điều động của tổ chức.
- Nghiêm túc thực hiện quy định về những điều đảng viên không được làm; các quy định, nguyên tắc, chế độ sinh hoạt Đảng theo quy định.
- Thực hiện đầy đủ trách nhiệm nêu gương của người cán bộ, đảng viên.
- Dự họp đầy đủ các kỳ họp chi bộ và đóng đảng phí đầy đủ.

5. Nhận xét khác:

Đồng chí Lương Thị Di luôn có tinh thần đấu tranh phòng, chống các biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”. Bản thân không vụ lợi cá nhân, tích cực phòng chống tham nhũng, tiêu cực, lãng phí, quan liêu, cơ hội.

II. Hạn chế:

Đôi lúc còn thiếu linh hoạt, chưa quyết liệt trong việc tham gia góp ý./.

T/M CHI BỘ

BÍ THƯ



Phạm Xuân Hưng

ĐẢNG ỦY XÃ VĨNH HẢI
CHI BỘ.....*Quyết Tiến*.....

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM
....., ngày.....tháng.02 năm 2026

PHIẾU NHẬN XÉT

đảng viên đang công tác thường xuyên giữ mối liên hệ
với tổ chức đảng và nhân dân nơi cư trú

Chi ủy¹ sau khi họp với ban công tác mặt trận thôn, bản, khu dân cư, tổ dân phố
thống nhất nhận xét về đảng viên*Đảng Thị Sĩ*..... như sau:

1. Nêu gương về phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống và phát huy vai trò tiên
phong, gương mẫu của người cán bộ, đảng viên trước nhân dân nơi cư trú.

Nêu gương tốt Nêu gương Chưa nêu gương

2. Gương mẫu thực hiện nghĩa vụ công dân; tuyên truyền, vận động gia đình
và nhân dân trên địa bàn dân cư thực hiện các chủ trương, đường lối của Đảng, chính
sách, pháp luật của Nhà nước và các quy định của địa phương nơi cư trú. Tham gia và
vận động gia đình tham gia các cuộc vận động, các phong trào thi đua do địa
phương phát động.

Gương mẫu đi đầu Gương mẫu Chưa gương mẫu

3. Tham gia đầy đủ, nghiêm túc các cuộc họp định kỳ và tích cực tham gia các cuộc
họp khác do cấp ủy nơi cư trú triệu tập; tham gia các cuộc họp của nhân dân nơi cư trú.

Tham gia đầy đủ Tham gia chưa đầy đủ Không tham gia

4. Thường xuyên giữ mối liên hệ với chi ủy, trưởng thôn, bản, tổ trưởng tổ dân
phố, ban công tác mặt trận nơi cư trú để nắm bắt tình hình nhân dân; phản ánh những
ý kiến của nhân dân tới cơ quan có thẩm quyền. Tích cực tham gia góp ý kiến với chi
ủy, chi bộ, đảng ủy cơ sở nơi cư trú về các công việc chung của địa phương, nhất là
những vấn đề bức xúc ở thôn, bản, tổ dân phố.

Thường xuyên, tích cực Thường xuyên Chưa thường xuyên

5. Tuyên truyền, vận động nhân dân tham gia góp ý xây dựng Đảng, xây dựng
chính quyền ở cơ sở; giám sát cán bộ, đảng viên trong việc tu dưỡng, rèn luyện đạo
đức, lối sống và thực hiện trách nhiệm nêu gương. Vận động gia đình và nhân dân xây
dựng mối quan hệ gắn bó đoàn kết, xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư.

Rất tích cực Tích cực Chưa tích cực

6. Đề nghị cấp ủy cơ sở nơi đảng viên công tác biểu dương hoặc xem xét xử lý
theo quy định đối với đảng viên chưa thực hiện tốt.

Biểu dương Không đề nghị Xem xét xử lý

7. Nhận xét khác

XÁC NHẬN CỦA ĐẢNG ỦY XÃ
(Ký tên, đóng dấu, ghi rõ họ và tên)

T/M CHI BỘ
(Ký, ghi rõ họ và tên)

Đảng Thị Sĩ

¹Hoặc bí thư chi bộ (nơi không có chi ủy)

Vinh Hải, ngày 07 tháng 02 năm 2026

BẢN TỰ NHẬN XÉT ĐÁNH GIÁ CỦA CÁ NHÂN

- Họ và tên đảng viên tự nhận xét đánh giá: **Lương Thị Di**

- Chức vụ hiện nay: Chi ủy viên

Tóm tắt ý kiến nhận xét những ưu, khuyết điểm chính:

I. Ưu điểm:

1. Về tư tưởng chính trị:

Có bản lĩnh chính trị vững vàng, tuyệt đối trung thành với mục đích lý tưởng cách mạng của Đảng, mục tiêu độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội, Chủ nghĩa Mác - Lê nin và tư tưởng Hồ Chí Minh. Thực hiện nghiêm túc các nguyên tắc tổ chức, kỷ luật của Đảng. Luôn nêu cao tinh thần trách nhiệm, chấp hành nghiêm Cương lĩnh, Điều lệ, các nghị quyết, quy định của Đảng, pháp luật, chính sách của Nhà nước; tích cực vận động, tuyên truyền gia đình và nhân dân thực hiện đường lối, quan điểm, chủ trương, nghị quyết của Đảng, pháp luật của Nhà nước; giữ gìn sự đoàn kết trong Đảng. Không tán thành và kiên quyết đấu tranh với những hiện tượng nói trái, làm trái đường lối, quan điểm của Đảng.

2. Về phẩm chất đạo đức, lối sống:

- Có lối sống lành mạnh, luôn rèn luyện, giữ gìn phẩm chất của người cán bộ, đảng viên.

- Tích cực, tự giác, gương mẫu trong “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”; phát huy tính tiên phong gương mẫu và trách nhiệm nêu gương của người đứng đầu cơ quan.

3. Về thực hiện nhiệm vụ chức trách, nhiệm vụ được giao:

- Nghiêm túc thực hiện sự chỉ đạo của Trung ương, Thành ủy, Quận ủy về công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành; cùng tập thể lãnh đạo cơ quan hoàn thành tốt chức trách, nhiệm vụ được phân công.

- Trong quá trình thực hiện chức trách, nhiệm vụ đã thực hiện đúng nguyên tắc tập trung dân chủ trong sinh hoạt đảng, trong hoạt động của tập thể. Thẳng thắn trách nhiệm trong góp ý xây dựng và luôn nhất quán, đồng thuận, tích cực triển khai các chủ trương, nghị quyết của Trung ương, Thành ủy, Quận ủy vào cuộc sống.

4. Về ý thức tổ chức kỷ luật:

- Chấp hành và phục tùng nghiêm túc sự phân công, điều động của tổ chức.
- Nghiêm túc thực hiện quy định về những điều đảng viên không được làm; các quy định, nguyên tắc, chế độ sinh hoạt Đảng theo quy định.
- Thực hiện đầy đủ trách nhiệm nêu gương của người cán bộ, đảng viên.
- Dự họp đầy đủ các kỳ họp chi bộ và đóng đảng phí đầy đủ.

5. Nhận xét khác:

Tôi luôn có tinh thần đấu tranh phòng, chống các biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”. Bản thân không vụ lợi cá nhân, tích cực phòng chống tham nhũng, tiêu cực, lãng phí, quan liêu, cơ hội.

II. Hạn chế:

Đôi lúc còn thiếu linh hoạt, chưa quyết liệt trong việc tham gia góp ý./.

NGƯỜI TỰ NHẬN XÉT ĐÁNH GIÁ



Lương Thị Di

**BẢN KÊ KHAI TÀI SẢN, THU NHẬP
PHỤC VỤ CÔNG TÁC CÁN BỘ
(Ngày 06 tháng 02 năm 2026)⁽²⁾**

I. THÔNG TIN CHUNG

1. Người kê khai tài sản, thu nhập

- Họ và tên: **Lương Thị Di**, Ngày, tháng, năm sinh: 12/7/1977
- Nghề nghiệp, chức vụ, đơn vị công tác: Giáo viên trường THCS Đồng Minh
- Nơi làm việc: trường THCS Đồng Minh xã Vĩnh Hải- Hải Phòng
- Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: xóm Quyết Tiến xã Vĩnh Hải- Hải Phòng
- Số căn cước công dân 031177015704 Ngày cấp 08/10/2021 Nơi cấp Cục cảnh sát

2. Vợ hoặc chồng của người kê khai tài sản, thu nhập

- Họ và tên: **Mai Văn Khải** Ngày tháng năm sinh: 19/08/1977
- Chức vụ/chức danh công tác: .Giáo viên
- Cơ quan/đơn vị công tác: trường Tiểu học Đồng Minh
- Nơi thường trú: xóm Quyết Tiến xã Vĩnh Hải- Hải Phòng
- Số căn cước công dân hoặc giấy chứng minh nhân dân⁽³⁾:
031077016896 ngày cấp 08/3/2024 nơi cấp Cục cảnh sát

3. Con chưa thành niên (con đẻ, con nuôi theo quy định của pháp luật)

3.1. Con thứ nhất:

- Họ và tên: **Mai Thị Lương** Ngày, tháng, năm sinh: 28/03/2023
- Nơi thường trú: xóm Quyết Tiến xã Vĩnh Hải- Hải Phòng
- Số căn cước công dân 031303007619 Ngày cấp 24/4/2021 Nơi cấp Cục cảnh sát

3.2. Con thứ hai (trở lên):

- Họ và tên: **Mai Đức Trí** Ngày, tháng, năm sinh: 30/07/2008
- Nơi thường trú: xóm Quyết Tiến xã Vĩnh Hải- Hải Phòng
- Số căn cước công dân 031208007103 Ngày cấp 24/4/2021 Nơi cấp Cục cảnh sát

II. THÔNG TIN MÔ TẢ VỀ TÀI SẢN⁽⁵⁾

1. Quyền sử dụng thực tế đối với đất⁽⁶⁾:

1.1. Đất ở⁽⁷⁾:

1.1.1. Thừa thứ nhất:

- Địa chỉ⁽⁸⁾: Quyết Tiến xã Vĩnh Hải thành phố Hải Phòng
- Diện tích⁽⁹⁾: 96 m²
- Giá trị⁽¹⁰⁾: 1 000 000 000 đồng
- Giấy chứng nhận quyền sử dụng⁽¹¹⁾:
- Thông tin khác (nếu có)⁽¹²⁾:

1.1.2. Thừa thứ 2

- Địa chỉ⁽⁸⁾: Kim Châm xã An Khánh thành phố Hải Phòng
- Diện tích⁽⁹⁾: 136 m²
- Giá trị⁽¹⁰⁾: 1 000 000 000 đồng

- Giấy chứng nhận quyền sử dụng⁽¹¹⁾:
- Thông tin khác (nếu có)⁽¹²⁾:

1.1.3. Thừa thứ 3

- Địa chỉ⁽⁸⁾: Phường An Dương thành phố Hải Phòng
- Diện tích⁽⁹⁾: 115 m²
- Giá trị⁽¹⁰⁾: 1 115 000 000 đồng
- Giấy chứng nhận quyền sử dụng⁽¹¹⁾:
- Thông tin khác (nếu có)⁽¹²⁾:

1.2. Các loại đất khác⁽¹³⁾:

1.2.1. Thừa thứ nhất:

- Loại đất:..... Địa chỉ:
- Diện tích:
- Giá trị⁽¹⁰⁾:
- Giấy chứng nhận quyền sử dụng:
- Thông tin khác (nếu có):

1.2.2. Thừa thứ 2 (trở lên): Kê khai tương tự như thừa thứ nhất.

2. Nhà ở, công trình xây dựng:

2.1. Nhà ở:

2.1.1. Nhà thứ nhất:

- Địa chỉ: xóm Quyết Tiến xã Vĩnh Hải thành phố Hải Phòng
- Loại nhà⁽¹⁴⁾: .cấp 4
- Diện tích sử dụng⁽¹⁵⁾: 96 m²
- Giá trị⁽¹⁰⁾: 200 000 000 đồng
- Giấy chứng nhận quyền sở hữu:
- Thông tin khác (nếu có):

2.1.2. Nhà thứ 2 (trở lên): Kê khai tương tự như nhà thứ nhất.

2.2. Công trình xây dựng khác⁽¹⁶⁾:

2.2.1. Công trình thứ nhất:

- Tên công trình:..... Địa chỉ:
- Loại công trình:..... Cấp công trình:
- Diện tích:
- Giá trị⁽¹⁰⁾:
- Giấy chứng nhận quyền sở hữu:
- Thông tin khác (nếu có):

2.2.2. Công trình thứ 2 (trở lên): Kê khai tương tự như công trình thứ nhất.

3. Tài sản khác gắn liền với đất⁽¹⁷⁾:

3.1. Cây lâu năm⁽¹⁸⁾:

- Loại cây:..... Số lượng:..... Giá trị⁽¹⁰⁾:
- Loại cây:..... Số lượng:..... Giá trị⁽¹⁰⁾:

3.2. Rừng sản xuất⁽¹⁹⁾:

- Loại rừng:..... Diện tích:..... Giá trị⁽¹⁰⁾:
- Loại rừng:..... Diện tích:..... Giá trị⁽¹⁰⁾:

3.3. Vật kiến trúc khác gắn liền với đất:

- Tên gọi:..... Số lượng:..... Giá trị⁽¹⁰⁾:
- Tên gọi:..... Số lượng:..... Giá trị⁽¹⁰⁾:

4. Vàng, kim cương, bạch kim và các kim loại quý, đá quý khác có tổng giá trị từ 50 triệu đồng trở lên⁽²⁰⁾.

5. Tiền (tiền Việt Nam, ngoại tệ) gồm tiền mặt, tiền cho vay, tiền trả trước, tiền gửi cá nhân, tổ chức trong nước, tổ chức nước ngoài tại Việt Nam mà tổng giá trị quy đổi từ 50 triệu đồng trở lên⁽²¹⁾.

6. Cổ phiếu, trái phiếu, vốn góp, các loại giấy tờ có giá khác mà tổng giá trị từ 50 triệu đồng trở lên (khai theo từng loại):

6.1. Cổ phiếu:

- Tên cổ phiếu:..... Số lượng:..... Giá trị:

- Tên cổ phiếu:..... Số lượng:..... Giá trị:

6.2. Trái phiếu:

- Tên trái phiếu:..... Số lượng:..... Giá trị:

- Tên trái phiếu:..... Số lượng:..... Giá trị:

6.3. Vốn góp⁽²²⁾:

- Hình thức góp vốn:..... Giá trị:.....

- Hình thức góp vốn:..... Giá trị:.....

6.4. Các loại giấy tờ có giá khác⁽²³⁾:

- Tên giấy tờ có giá: Giá trị:.....

- Tên giấy tờ có giá:..... Giá trị:.....

7. Tài sản khác mà mỗi tài sản có giá trị từ 50 triệu đồng trở lên, bao gồm:

7.1. Tài sản theo quy định của pháp luật phải đăng ký sử dụng và được cấp giấy đăng ký (tàu bay, tàu thủy, thuyền, máy ủi, máy xúc, ô tô, mô tô, xe gắn máy...)⁽²⁴⁾:

- Tên tài sản:..... Số đăng ký:..... Giá trị:

- Tên tài sản:..... Số đăng ký:..... Giá trị:

7.2. Tài sản khác (đồ mỹ nghệ, đồ thờ cúng, bàn ghế, cây cảnh, tranh, ảnh, các loại tài sản khác)⁽²⁵⁾:

- Tên tài sản:..... Năm bắt đầu sở hữu:..... Giá trị:

- Tên tài sản:..... Năm bắt đầu sở hữu:..... Giá trị:

8. Tài sản ở nước ngoài⁽²⁶⁾.

9. Tài khoản ở nước ngoài⁽²⁷⁾:

- Tên chủ tài khoản:, số tài khoản:

- Tên ngân hàng, chi nhánh ngân hàng, tổ chức nơi mở tài khoản:

10. Tổng thu nhập giữa hai lần kê khai⁽²⁸⁾:

- Tổng thu nhập của người kê khai: 192 triệu

- Tổng thu nhập của vợ (hoặc chồng): 228 triệu

- Tổng thu nhập của con chưa thành niên:

- Tổng các khoản thu nhập chung:

III. BIẾN ĐỘNG TÀI SẢN, THU NHẬP; GIẢI TRÌNH NGUỒN GỐC CỦA TÀI SẢN, THU NHẬP TĂNG THÊM⁽²⁹⁾ (nếu là kê khai tài sản, thu nhập lần đầu thì không phải kê khai Mục này):

Loại tài sản, thu nhập	Tăng ⁽³⁰⁾ /giảm ⁽³¹⁾		Nội dung giải trình nguồn gốc của tài sản tăng thêm và tổng thu nhập
	Số lượng tài sản	Giá trị tài sản, thu nhập	
1. Quyền sử dụng thực tế đối với đất 1.1. Đất ở			



<p>1.2. Các loại đất khác</p> <p>2. Nhà ở, công trình xây dựng</p> <p>2.1. Nhà ở</p> <p>2.2. Công trình xây dựng khác</p> <p>3. Tài sản khác gắn liền với đất</p> <p>3.1. Cây lâu năm, rừng sản xuất</p> <p>3.2. Vật kiến trúc gắn liền với đất</p> <p>4. Vàng, kim cương, bạch kim và các kim loại quý, đá quý khác có tổng giá trị từ 50 triệu đồng trở lên</p> <p>5. Tiền (tiền Việt Nam, ngoại tệ) gồm tiền mặt, tiền cho vay, tiền trả trước, tiền gửi cá nhân, tổ chức trong nước, tổ chức nước ngoài tại Việt Nam mà tổng giá trị quy đổi từ 50 triệu đồng trở lên.</p> <p>6. Cổ phiếu, trái phiếu, vốn góp, các loại giấy tờ có giá khác mà tổng giá trị từ 50 triệu đồng trở lên (khai theo từng loại):</p> <p>6.1. Cổ phiếu</p> <p>6.2. Trái phiếu</p> <p>6.3. Vốn góp</p> <p>6.4. Các loại giấy tờ có giá khác</p> <p>7. Tài sản khác có giá trị từ 50 triệu đồng trở lên:</p> <p>7.1. Tài sản theo quy định của pháp luật phải đăng ký sử dụng và được cấp giấy đăng ký (tàu bay, tàu thủy, thuyền, máy ủi, máy xúc, ô tô, mô tô, xe gắn máy...).</p> <p>7.2. Tài sản khác (đồ mỹ nghệ, đồ thờ cúng, bàn ghế, cây cảnh, tranh ảnh, các loại tài sản khác).</p> <p>8. Tài sản ở nước ngoài.</p> <p>9. Tổng thu nhập giữa hai lần kê khai⁽³²⁾.</p>			
---	--	--	--

V. H. ngày 02 tháng 02 năm 2026
NGƯỜI NHẬN BẢN KÊ KHAI
 (Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ/chức danh)



Phạm Xuân Hương

HIỆU TRƯỞNG
Phạm Xuân Hương

Vĩnh Hải, ngày 09 tháng 02 năm 2026
NGƯỜI KÊ KHAI TÀI SẢN
 (Ký, ghi rõ họ tên)

HR
Lương Thị Di

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Căn cứ vào quy chế về văn bằng bậc đại học ban hành
theo quyết định số 1994/QĐ-ĐH ngày 23-11-1990 của
Bộ trưởng Giáo dục và Đào tạo, Hiệu trưởng trường

..... *Đại học Hải Phòng*
cấp

BẰNG TỐT NGHIỆP
ĐẠI HỌC

loại hình *Độc lập* **ĐẠI HỌC**
ngành *Liên ngành Hóa*
hạng *Khá* năm tốt nghiệp *2006*

và công nhận danh hiệu

CỬ NHÂN KHOA HỌC

Lương Thị Di

sinh ngày *12-07-77* tại *Hải Phòng*

Hải Phòng, ngày *20* tháng *3* năm *2007*

Hiệu trưởng

Khoa trưởng

Số 33
CHỖ CHỮ CÔNG CHỨNG
Hiệu trưởng
Nguyễn Văn Thuận



Số hiệu bằng

A *0004529*

Số vào sổ

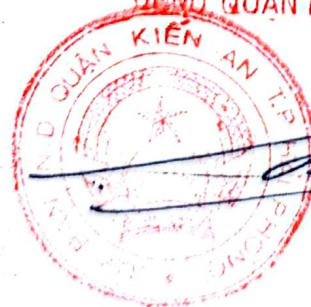
CHỖ THỰC
SAO ĐƯƠNG NGUYÊN BẢN
657

10-05-2007

Chữ ký của người được cấp bằng

SỐ: *33* /CT-UB

UBND QUẬN KIẾN AN HẢI PHÒNG



TUQ / CHỦ TỊCH UBND
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG TƯ PHÁP
Hương Kim Tuấn



CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

CHỨNG CHỈ

Tiếng Anh Bậc 3

(Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam)

Cấp cho: *Luong Thi Di*

Sinh ngày: *12/07/1977* Nơi sinh: *Hải Phòng*

Đã hoàn thành khoá học từ ngày *11 tháng 05 năm 2015* đến ngày *12 tháng 10 năm 2015*.

Hội đồng kiểm tra: *Trường Cao đẳng Công đồng Hải Phòng*

Xếp loại: *Trung bình* Ngày: *27 tháng 10 năm 2015*

CHUNG THỰC
 BẢN SAO ĐÓNG VÀ BAN CHỈ ĐẠO

Ngày *23-12-2015*

Số hiệu: *A 1910217 142* Huyện: *Hải Phòng*

Số vào sổ cấp chứng chỉ: *EN3/6-0001*



HIỆU TRƯỞNG

TS. *Dòng Lữ Thanh*



KT. CHỦ TỊCH
 PHÓ CHỦ TỊCH
ĐỖ VĂN LÂM



CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

CHỨNG CHỈ TIN HỌC ỨNG DỤNG

Kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản

Cấp cho: *Luong Thi Di*

Sinh ngày: *12/07/1977* Nơi sinh: *Hải Phòng*

Đã hoàn thành khoá học từ ngày *08* tháng *07* năm *2015* đến ngày *17* tháng *10* năm *2015*

Hội đồng kiểm tra: *Trường Cao đẳng Cộng đồng Hải Phòng*

Xếp loại: *Khá* Ngày *10* tháng *11* năm *2015*

CHUNG TÍN
BẢN SAO ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH

Ngày *23-12-2024*

Số hiệu: A *2080381* *146* Quyển: *03*

Số vào sổ cấp chứng chỉ: *172178* H. VĨNH BẢO, T. *HẢI PHÒNG*



HIỆU TRƯỞNG
TS. *Đông Cổ Thanh*



KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH
ĐỖ VĂN LÂM